

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 20 - 4- 2022.

V/v ly hôn giữa chị L và anh T.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui.

2. Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2021/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị Diệu L – Sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Khu dân cư Chi N 1, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị L và anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Hoàng Thị Diệu L vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) nhưng trong đơn khởi kiện lập ngày 30/9/2021 cũng như lời khai tại các buổi làm việc với Toà án thể hiện: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn T vào tháng 09/2013 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm

2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh T không chịu khó làm ăn. Mặc dù chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh T vẫn không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 9/2019 vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh T không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Chị Hoàng Thị Diệu L xác định giữa chị và anh T có hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 13/7/2017 và cháu Nguyễn Hoàng Trúc Ng, sinh ngày 29/6/2019. Hiện cháu Ph và cháu Ng đang do chị chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Diệu L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí chị Hoàng Thị Diệu L đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Văn T vắng mặt lần hai không có lý do nhưng lời khai của bà Nguyễn Thị D (là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn T) tại các buổi làm việc với Tòa án trình bày đúng như lời khai của chị Hoàng Thị Diệu L về quá trình kết hôn chung sống giữa anh T và chị L. Sau khi kết hôn vợ chồng anh T chị L chung sống hoà thuận hạnh phúc, đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng về quan điểm không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng anh T chị L ly thân từ tháng 9/2019 cho đến nay. Do anh T không có mặt để nhận trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án được nên gia đình bà đã nhận thay và đã thông báo cho anh T đầy đủ. Nhưng do anh T đang phải đi làm không thể lên tòa để làm việc được anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh và anh có nhờ gia đình chuyển quan điểm của anh về việc giải quyết vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Diệu L xin ly hôn anh thì anh không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Giữa anh T và chị L có hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 13/7/2017 và cháu Nguyễn Hoàng Trúc Ng, sinh ngày 29/6/2019. Hiện cháu Ph và cháu Ng đang do chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn anh đề nghị chị L nuôi hai con và anh không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử lý hôn giữa chị Hoàng Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn T; Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 13/7/2017 và cháu Nguyễn Hoàng Trúc Ng, sinh ngày 29/6/2019 cho chị Hoàng Thị Diệu L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L; Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T cư trú tại huyện N. Nay chị Hoàng Thị Diệu L xin ly hôn anh Nguyễn Văn T, Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa vắng mặt chị Hoàng Thị Diệu L nhưng chị L đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn T vắng mặt không có lý do nhưng anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T là phù hợp với khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn T vào tháng 9 năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Đến tháng 9/2021 thì vợ chồng chị L anh T sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện N giải quyết vợ chồng được ly hôn. Anh T không nhất trí ly hôn. Quan điểm Viện kiểm sát đề nghị giải quyết cho ly hôn.

Hội đồng xét xử thấy: Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn T ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ. Mặc dù đã

được hai bên gia đình động viên khuyên giải nhưng vẫn không đạt kết quả. Mặt khác Toà án đã tạo điều kiện hoà giải để hai bên về đoàn tụ nhưng anh T vẫn vắng mặt tại buổi hoà giải và anh T chị L sống ly thân mỗi người ở một nơi từ tháng 9/2021 cho đến nay không ai quan tâm đến ai do vậy khả năng đoàn tụ không còn, nay chị L xin ly hôn anh T xét thấy có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét việc anh T không nhất trí ly hôn thấy khả năng đoàn tụ vợ chồng giữa anh T với chị L không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên không được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn T đều xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 13/7/2017 và cháu Nguyễn Hoàng Trúc Ng, sinh ngày 29/6/2019. Hiện cháu Ph và cháu Ng đang do chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị L và anh T đều có quan điểm giao cháu Ph và cháu Ng cho chị L chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Thấy quan điểm của chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Hoàng Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn T đều có quan điểm không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Hoàng Thị Diệu L phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1 - Xử lý hôn giữa chị Hoàng Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn T.

2 - Về con chung: Xử giao con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 13/7/2017 và cháu Nguyễn Hoàng Trúc Ng, sinh ngày 29/6/2019 cho chị Hoàng Thị Diệu L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3 - Án phí dân sự sơ thẩm chị Hoàng Thị Diệu L phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0000632 ngày 12/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND phường C, TP C, Tỉnh Hải Dương;
- Lưu văn phòng; HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương